

BỘ NỘI-VU
TRẠI VINH-QUANG

Số: 57/GHT.

(44)
2

(((QUỐC-HOÀ XA-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
Độc-Lập Tự-Do Hạnh-Phúc

IV # 038182

Mẫu số 001-QLTG, Ban
hành theo công văn số
2565, ngày 21 tháng 11
năm 1972.

: 0 : 0 : 1 : 6 : 7 : 8 : 0 : 7 : 6 : 8 : 2 :

S H S L D

TRẠI VINH-QUANG
-----ooOoo-----

Theo thông tư số 966-BCA/TT, ngày 31-05-1961, của Bộ Công-An.

Thi-hành án văn quyết định tha số : 143, ngày 06 tháng 01 năm 1982, của Bộ Nội-Vụ.

Nay cấp giấy tha cho Anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai-sinh : LÂM-QUANG-THƯỜNG.

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày 05 tháng 07 năm 1940.

Nơi sinh : : Bình-Mỹ Châu-Thành - Châu-Độc.

Nơi Đăng-ký nhân-khẩu thường trú trước khi bị bắt. 1069-B, Trần-Hung-Đạo, Quận 5, Thành Phố-HỒ CHÍ MINH.

Can-tội : Cấp-bậc : Thiếu-Tá : Đại-Đội Trưởng Tổng Hành-Dinh Sư-Đoàn Đà.

Bị bắt ngày : T/D : 15/6/75 - Án phạt : TTCT.

Theo Quyết-định, án văn số Ngày 15 tháng 10 năm 1978 của Bộ Nội-Vụ.

Đã bị tăng án lần, cộng thành Năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành Năm tháng

Nay về cư-trú tại : 1069-B, Trần-Hung-Đạo - Quận 5. TP. HỒ CHÍ MINH.

NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH CẢI TẠO :

Tư-Tưởng : Xác-định được tội lỗi gây ra yên tâm tin tưởng vào đường lối của Đảng và Chính-Phủ.

Lao-Động : Đảm bảo ngày công và mức khoán của trại.

Học-tập : Tham-gia đều.

Nội quy : Chưa có sai phạm gì lớn.

Hàng năm xếp loại cải tạo khá.

Lần tay ngón trở phải Họ, tên, chữ ký.

Của : LÂM-QUANG-THƯỜNG. Người được cấp giấy

Danh-bản số : 9378.

Lập tại : Quân-Pháp.

(Đã lần tay)

LÂM-QUANG-THƯỜNG.

/)// gày 02 tháng 03 năm 1982.

GIÁM-THỊ.

(Ký tên và đóng dấu)

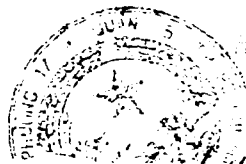
Thượng-úy : HOÀNG - BẢO.

- SAO Y BẢN CHÍNH -

SAO Y BẢN CHÍNH

Khi sử dụng phải ghi rõ ngày tháng năm

Ngày 15/3/82



Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

May 19, 1983

To Whom It May Concern:

LAM QUANG THUONG	born 05 July	1940	(IV 038182)
TRUONG THI QUE	born 27 August	1927	"
LAM THI QUE CHI	born 18 April	1961	"
LAM THI YEN CHI	born 06 November	1962	"

Address in Vietnam: 1089 B TRAN HUNG DAO, P.17, Q.5,
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

VEWL#:015372

Su Quan Hoa Ky cho phép nhung nguoi co ten tren day di Bangkok, Thai-lan, de nop don tai Su Quan My de sang Hoa Ky, voi dieu kien ho duoc kham suc khoe tai Viet Nam, va duoc phong van qua dai dien Cao Uy Lien Hiep Quoc Dac Trach Ty Nan (UNHCR). Chung toi yeu cau gioi tham quyen cap cho ho Giay Xuat Canh cung nhung giay to can thiet de roi Viet Nam./ The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Nhung nguoi ke tren da duoc UNHCR de nghi toi tham quyen Viet Nam theo Danh Sach Chieu Khan Nhap Canh Hoa Ky./ The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

Sincerely,



Donna J. Polin
Orderly Departure Office

ODP-I
10/81



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

IV # 038182

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 9340 B/89 DC1

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên LÂM THỊ YẾN CHÍ
Nom et prénoms

Ngày sinh 1962
Date de naissance

Nơi sinh Tp. Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở Tp. Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

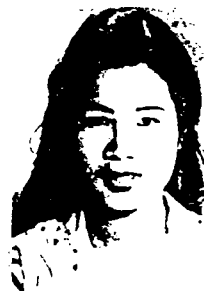
Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp chung quốc Hoa Kỳ

Etats-Unis d'Amérique

và hết hạn ngày *16. 10. 1992*

IL expire Le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại *Thái Bình* ngày *16* tháng *10* năm *1989*

Fait à CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

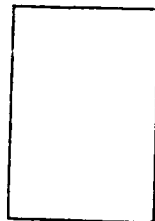
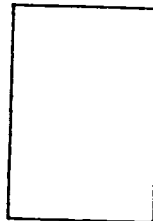
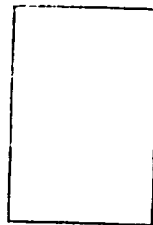


Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9352 XC

Cấp cho Lâm Thị Yên Chi

Công việc --- em

Đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu Tam sơn nhất

Trước ngày 16 - 4 - 1990

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Chánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

IV # 038182

HỘ CHIẾU
Passeport

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Số
Nº 9334 B/89 DC1

Họ tên TRƯƠNG THỊ QUẾ
Nom et prénoms

Ngày sinh 1927
Date de naissance

Nơi sinh Long An
Lieu de naissance

Chỗ ở Tp. Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến

Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Etats-Unis d'Amérique

và hết hạn ngày *16-10-1992*

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại *Tp. Hồ Chí Minh* ngày *16* tháng *10* năm *1989*

Fait à

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



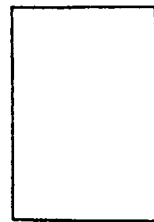
Trưởng phòng

Trần Chánh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9348 XC

Cấp cho Trưởng Thị Rươi

Công vụ liê em

Đến nước Hệ chúng quốc Hoa Kỳ

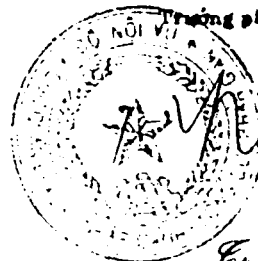
Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Thước ngày 16. 4. 1990

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 1989.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Thắng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

IV # 038182

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 93328/89ĐC1

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên LÂM QUANG THƯỜNG

Nom et prénoms

Ngày sinh 1940

Date de naissance

Nơi sinh An giang

Lieu de naissance

Chỗ ở Tp. Hồ chí Minh

Domicile

Quốc tịch Việt nam

Nationalité

Nghề nghiệp /

Profession

Nhận dạng Chiều cao

Signalement

Taille

Màu mắt

Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt

Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu

Photographie du titulaire



Chữ ký

Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

Hộp chứng quốc Hoa Kỳ

Etats-Unis d'Amérique

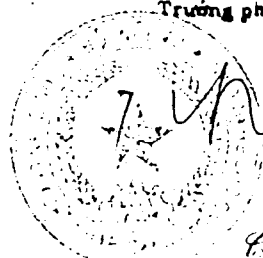
và hết hạn ngày *16.10.1992*
IL expire le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại *Thái Bình* ngày *16* tháng *10* năm *1989*

Fait à **CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH**

Trưởng phòng



Trần Văn

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants

--	--	--

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9346 XC

Cấp cho Lê Văn Thường

Cung cấp Loại 1

Đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

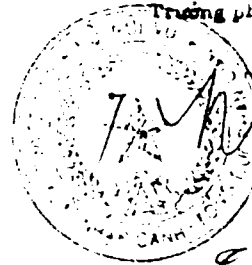
Quê của người Tân sơn nhất

Trước ngày 16-4-1992

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Chánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

IV # 038182 -

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 93368/89DC1
Nº 93368/89DC1

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên LÂM THỊ QUẾ CHÌ
Nom et prénoms

Ngày sinh 1961
Date de naissance

Nơi sinh Tp. Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở Tp. Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre.....

Hộp chung quốc Hoa Kỳ

Etats Unis d'Amérique

và hết hạn ngày 16-10-1992

IL expire Le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 16 tháng 10 năm 1989

Fait à CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

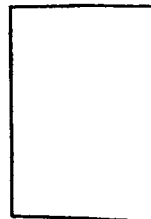
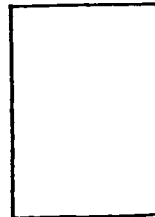
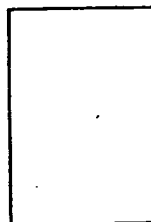


Trần Thắng

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 9350 XC

Cấp cho Lâm Thị Quốc Chi

Công vụ Liên lạc

Đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Chợ của khẩu Tân sơn nhất

Trước ngày 16-4-1990

TP.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trần Chánh



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 038182

VEWL.# 015372

I-171 : ✓ Yes, No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÂM QUANG THƯỜNG
Last Middle First
- Current Address 1089-B TRẦN HƯNG ĐẠO, P. 17, Q. 5, HỒ CHÍ MINH CITY, VIỆT NAM
- Date of Birth July 5, 1940 Place of Birth CHÂU ĐỐC, South Vietnam
- Previous Occupation (before 1975) MAJOR, CO. COMMANDER at AIRBORNE DIVISION, Headquarters
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From June 15, 1975 To January 6, 1982
3. SPONSOR'S NAME: LÂM QUANG TUẤN
Name
, SILVER SPRING, MD 20905
Address & Telephone Tel
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.
- | <u>Name, Address & Telephone</u> | <u>Relationship</u> |
|---------------------------------------|---------------------|
| <u>LÂM QUANG TUẤN (address above)</u> | <u>Son</u> |
| <u></u> | <u></u> |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Sept 20, 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

May

19, 1983

To Whom It May Concern:

LAM QUANG THUONG	born 05 July	1940	(IV 038182)
TRUONG THI QUE	born 27 August	1927	"
LAM THI QUE CHI	born 18 April	1961	"
LAM THI YEN CHI	born 06 November	1962	"

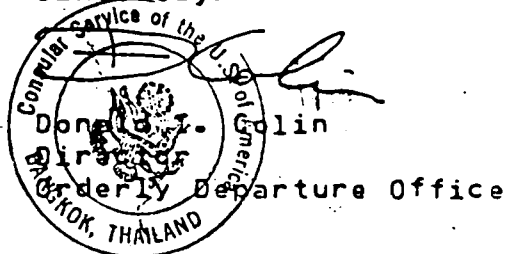
Address in Vietnam: 1089 B. TRAN HUNG DAO, P.17, Q.5,
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

VEWL#:015372

Su Quan Hoa Ky cho phép nhung nguoi co ten tren day di Bangkok, Thai-lan, de nop don tai Su Quan My de sang Hoa Ky, voi dieu kien ho duoc kham suc khoe tai Viet Nam, va duoc phong van qua dai dien Cao Uy Lien Hiep Quoc Dac Trach Ty Nan (UNHCR). Chung toi yeu cau gioi tham quyen cap cho ho Giay Xuat Canh cung nhung giay to can thiet de roi Viet Nam./ The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam, and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Nhung nguoi ke tren da duoc UNHCR de nghi toi tham quyen Viet Nam theo Danh Sach Chieu Khan Nhap Canh Hoa Ky./ The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

Sincerely,



ODP-I
10/81

BỘ NỘI-VỤ
TRẠI VINH-QUANG

Số: 57/GRT.

(44)
A

CHỦ-NHÀ XÃ-HỘI CHỦ-NHÀ VIỆT-NAM
Độc-Lập Tự-Do Hạnh-Phúc

Mẫu số 001-QLTG, b
hành theo công văn
2565, ngày 21 tháng 1
năm 1972.

0 : 0 : 1 : 6 : 7 : 8 : 0 : 7 : 6 : 8 : 2 :

S H S L D

I A Y A - T R A I

-----00000-----

Theo thông tư số 966-BGA/TT, ngày 31-05-1961, của Bộ Công-An.

Thi-hành án văn quyết định tha số : 143, ngày 06 tháng 01 năm 1982, của Bộ Nội-Vụ.

Nay cấp giấy tha cho Anh, chỉ có tên sau đây :

Họ, tên khai-sinh : LÂM-QUANG-THƯỜNG.

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày 05 tháng 07 năm 1940.

Nơi sinh : Bình-Hỷ Châu-Thành - Châu-Độc.

Nơi đăng-ký nhân-khẩu thường trú trước khi bị bắt. 1069-B, Trần-Nung-Đạo, Quận 5, Thành Phố-HỒ CHÍ MINH.

Cán-tội : Cấp-bậc : Thiếu-Tá : Đại-Đội Trưởng Tổng Hành-Dịch Sư-Đoàn Dũ.

Bị bắt ngày : T/D : 15/6/75 - Ấn phạt : TTCT.

Theo Quyết-Định, ấn văn số Ngày 15 tháng 10 năm 1978 của Bộ Nội-Vụ.

Đã bị tăng án lần, cộng thành Năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành Năm tháng

Nay về cư-trú tại : 1069-B, Trần-Nung-Đạo - Quận 5. TP. HỒ CHÍ MINH.

NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH CẢI TẠO :

Tư-Tưởng : Xác-định được tội lỗi gây ra yên tâm tin tưởng vào đường lối của Đảng và Chính-Phủ.

Lao-Động : Bền bỉ ngày công và mức khoán của trại.

Học-tập : Tham-gia đủ.

Nội quy : Chưa có sai phạm gì lớn.

Hàng năm xếp loại cải tạo khá.

Lần tay ngón trở phải Họ, tên, chữ ký.

Chữ : LÂM-QUANG-THƯỜNG. Người cấp giấy

Danh-bản số : 9378.

Lập tại : Quân-Pháp.

(Đã lần tay)

(Đã ký tên).

LÂM-QUANG-THƯỜNG.

/)/ ngày 02 tháng 03 năm 1982.

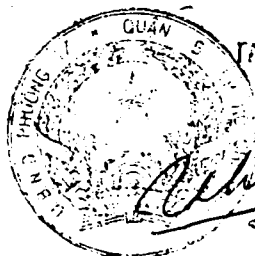
GIÁM-THỊ.

(Ký tên và đóng dấu)

Thượng-ý : HOÀNG - BẮC.

SÁO Y BẮC CHÁNH

Khi sử dụng, cần so lại bản gốc



Ngày 15/3/82
TIA HON PHUONG
PHÓ CHỦ-TỊCH

- SÁO Y BẮC CHÍNH -

No. 57/GRT

0 0 1 6 7 8 0 7 6 8 2
SHSLD

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice # 966-BCA/TT dated 05 31, 1961
of the Security Department.
Execution of release # 143 on January 6, 1982 of the
Ministry of Interior.

Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

-Name at birth : LAM QUANG THUONG
-Date of birth : July 5, 1940
Place of birth : Binh My , Chau Thanh, Chau Doc
Census residing address before imprison :
108/9b Tran Hung Dao, District 5, Ho Chi Minh City
Crime Committed : Major , CO Commander at Airborne Division
Headquarters.

Captured on : June 15, 1975

Verdict Re-education of Thought.

Reference to decision , notice # , dated October 15, 1978
of the Ministry of Interior.

Verdict being increased _____ times, total of _____ year _____ month

Verdict being decreased _____ times, total of _____ year _____ month

Presently returning to reside at : 108/9B Tran Hung Dao
District 5, Ho Chi Minh City.

Observations of re-education records:

Thought : Affirm the create of atrocities. Believe in
re-education policy of Party and Government.

Labor : A day of task force guaranted afficiency and
production satisfactory.

Re-education : Regulary attended class.

Internal Regulations : Not to commit any crime on purpose.

Yearly , good classification.

Right Index Finger print
of Lam Quang Thuong
Roster # 9378
Direction of Military Justice

Full name of Bearer
Signature

March 2, 1982
Superintendent
(Signed & Sealed)
Hoang Bao

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 04 DAY
OF NOV 1983

LY VAN NGUYEN
NOTARY PUBLIC

Translated by;

LONG DUC HOANG

Takoma Park, md 20912

My Commission Expires NOV 1986

VIỆT-NAM ,CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SÀI-GÒN

QUẬN Năm

Số hiệu 130

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Cước-phí : 10\$

Tên họ người chồng LÂM QUANG THUỜNG
nghề nghiệp Sĩ-quan Quân-Đội Việt-Nam Cộng-Hòa
sinh ngày năm tháng bảy năm một ngàn chín trăm
bốn mươi tại Bình-Mỹ - Châu-Độc (Nam-Phân)
cư-sở tại Thủ-Đức, Tiểu-Đoàn 5 Lữ-đoàn Nhảy Dù
tạm trú tại ---

Tên họ cha chồng Lâm Chơn Sâm (sống)
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Nguyễn thị Thân (chết)
(sống chết phải nói)
Tên họ người vợ TRƯƠNG THỊ QUẾ

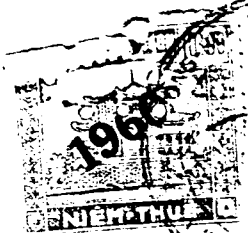
nghề nghiệp Thư-ký Nha Quân-Y
sinh ngày hai mươi tháng tám năm một ngàn chín trăm
hai mươi bảy tại Phước-Tân-Hung - Long-An (Nam-Phân)
cư-sở tại Saigon, 1089-bis Trần hưng Đạo - Quận Năm
tạm trú tại ---

Tên họ cha vợ Trương Khắc Thạnh (sống)
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Trần thị Quát (chết)
(sống chết phải nói)
Ngày cưới hai mươi một tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu
mươi.-
Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế /
ngày / tháng / năm /
tại /

Trích y bản chính,

Saigon, ngày 22 tháng 4 năm 1960

Viên chức hộ tịch, B





Montgomery County Government

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

No. 130

Book:

Volume

Year 1960

Name of Husband: LAM QUANG THUONG

Occupation: ARVN OFFICER

Born on: JULY - 05 - 1940

Residing: THU DUC, 5th BATTALION, BRIGADE AIRBORNE

His Father's Name: LAM CHON SAM

His Mother's Name: NGUYEN THI THAU (deceased)

Name of Wife: TRUONG THI QUE

Occupation: SECRETARY OF MEDIC CORPS

Born on: AUGUST - 27 - 1927

Residing: SAIGON, 1089 TRAN HUNG DAC,
5th PRECINCT

Her Father's Name: TRUONG KHAC THANH

Her Mother's Name: TRAN THI QUA (deceased)

Date of Marriage: APRIL - 21 - 1960

Place of Marriage: SAIGON

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: Patricia L. Risinger

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February, 1969, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Patricia L. Risinger

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number: 784/CT
Years: 1954

Name of child: LAM QUANG THUONG ✓
Sex: MALE
Date of Birth: JULY - 05 - 1940 ✓
Father's Name: LAM CHON SAM ✓
Age: ✓
Occupation: _____
Residence: _____
Mother's Name: NGUYEN THI THAU ✓
Age: _____
Occupation: _____
Residence: _____
Declarant's Name: _____
Age: _____
Occupation: _____
Residence: _____

11/11/89 Date of Registration: DEC - 29 - 1967 ✓

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: Patricia L. Risinger

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PhÁP

SỞ TƯ-PhÁP NAM-Phân

Toà Hoà-Giải Công-Viên Châu-Độc

Ngày 30-12-1967

Ngày 28-12-1967

Chánh-Án Toà

Trích-lục văn-kIỆN thê-vi hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lục-Sự

Toà Hoà-Giải Công-Viên Châu-Độc

Một bản chánh giấy thê-vi khai-sanh

do Lê-Chơn-Thường xin cấp đã được

Công-Viên-Châu-Độc Chánh-Án Toà

Lê-Chơn-Thường với tư cách Thâm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 30/12/1967

và đã trước-bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam và điều 363 và kê tiếp Hình-Luật Canh-Chi sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

Lê-Chơn-Thường, sinh ngày 5 tháng 7 di năm 1940, tại làng Bình-Mỹ, tỉnh Châu-Độc, con của Lê-Chơn-Sơn và Nguyễn-Thị-Thôn. /.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Châu-Độc, ngày 29 tháng 12 năm 1967
CHÁNH LỤC-SỰ.



NGUYỄN VĂN THƯỜNG
Chánh-Án

Do báo Giá-Thủ số 123/A/Q5 do ngày 22-4-1960 của Ông Quận Trưởng Quận Nam Đe-Thành Sài-Gòn, thị Ông Lê-Chơn-Thường, sinh ngày 5-7-1940, tại Bình-Mỹ (Châu-Độc) (Nam-Phân) từ chứng-thư thê-vi khai-sanh số 784 ngày 30-8-1954. Đã kết-hôn với Cô: Trương-Thị-Quê, tại Quận Nam Đe-Thành Sài-Gòn (Nam-Phân) ngày 21-4-1960. Sài-Gòn, ngày 22-4-1960 T. H. N. Quận-Trưởng Sài-Gòn Quận-Trưởng Quận Nam (Ấn ký) LƯU-VĂN-THƯA

CUỐC - Y :

Long-Xuyên, ngày 30-5-60.

Chánh Lục-Sự

(Ấn ký)

ĐÔI-QUANG-NAM

Lệ phí : 5000

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xiu trích-lục.

Tray soát:Đặt:

[Signature]



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number: 163

Years: 1927

Name of Child: TRUONG THI QUE

Sex: FEMALE

Date of Birth: AUGUST - 27 - 1927

Father's Name: TRUONG KHAC THANH

Age: _____

Occupation: COURT CLERK

Residence: _____

Mother's Name: TRAN THI QUA

Age: _____

Occupation: HOUSEWIFE

Residence: PHUOC TAN HUNG

Declarant's Name: _____

Age: _____

Occupation: _____

Residence: _____

Date of Registration: APR - 10th - 1972

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: [Signature]

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

[Signature]

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901.

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM PHẦN)

(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1927

(Année)

SỐ HIỆU 163

(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Trg-thị-hiế
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Con gái
Sanh ngày nào (Date de naissance)	27/6/1927
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Nhà bảo sanh Vĩnh-Phước
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Trg-phước-Thạnh
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Ấy lục quận Vĩnh-phước
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phước-tân-hưng
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trần-thị-đá
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Không làm nghề gì
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phước-tân-hưng
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Tòa
(President du Tribunal)

chứng cho hợp - pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án Sở tại
(Greffier en chef dudit tribunal)

ngày 19

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bản chánh

(Pour extrait conforme)

6/6/50

LONG-AN, ngày 26/6/1952

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền: 152

(Cout)

Biên-lai số 3.37

(Quittance No)



(Xem trang sau)...



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number: 531
Years: 1961

Name of Child: LAM THI QUE CHI

Sex: FEMALE

Date of Birth: APRIL - 18 - 1961

Father's Name: LAM QUANG THUONG

Age: 21

Occupation: SOLDIER

Residence: 1089 BIS TRAN HUNG DAO, SAIGON

Mother's Name: TRUONG THI QUE

Age: 34

Occupation: SECRETARY

Residence: 1089 BIS TRAN HUNG DAO, SAIGON

Declarant's Name: LAM QUANG THUONG

Age: 21

Occupation: SOLDIER

Residence: 1089 BIS TRAN HUNG DAO SAIGON

Date of Registration: APRIL - 20 - 1961

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: L. K. Thuan

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Patricia L. Risinger

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

KHAI SANH

Số hiệu : 371

Tên, họ khai :	Lên-thị-quý-chi
Phái :	Nữ
Sinh : (Ngày, tháng, năm)	18 tháng 4 năm 1961
Tại :	h-nh-thông-xã
Cha : (Tên, họ)	Lên-quang-thường
Tuổi :	21 tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	1089 bía Trại-huân - Sg Saigon
Me : (Tên, họ)	Trần-thị-thị
Tuổi :	34 tuổi
Nghề-nghiệp :	Thợ l.
Cư-trú tại :	1089 bía Trại-huân - Sg Saigon
Vợ :	Chánh
Người khai : (Tên, họ)	Lên-quang-thường
Tuổi :	21 tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	1089 bía Trại-huân - Sg Saigon
Ngày khai :	20 tháng 4 năm 1961
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	Lê-văn-tư
Tuổi :	21 tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Saigon
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Lên-quang-thường
Tuổi :	21 tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Saigon

Đang Xổ ngày 14-5-1961

Đang Xổ tên chủ HỘI VIỆN HỒ-TỊCH

ĐẠI DIỆN XÃ



NGUYỄN-VĂN-KHÉ
ĐẠI-DIỆN XÃ

ủy bộ 1961

H. THÔNG, ngày 14-5-1961

HỘI VIỆN HỒ-TỊCH

Sinh

Làm tại H-nh-thông-xã, ngày 20 tháng 4 năm 1961

TRINH-VĂN-TÚC

thực chủ ký

Hội Đồng Xã

áp, ngày 16 tháng 5 năm 1961

Quản-Trưởng

Phó Quản-Trưởng

QUẢN

GÓ-VẤP

H GIA-ĐÌNH

NGUYỄN-VĂN-KHÉ

Người khai,

Hộ-lai,

Nhân-chứng,

Lên-quang-thường Phan-văn-thành

Lê-văn-tư

Lên-quang-thường



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number: 11759-A

Years: 1962

Name of Child: LAM THI° YEN CHI° -

Sex: FEMALE -

Date of Birth: NOVEMBER, 06, 1962 -

Father's Name: LAM QUANG THUONG -

Age: 22 -

Occupation: SOLDIER -

Residence: 1089 BIS, TRAN HUNG DAO -

Mother's Name: TRUONG THI° QUE -

Age: 35 -

Occupation: SECRETARY -

Residence: 1089 BIS, TRAN HUNG DAO -

Declarant's Name: _____

Age: _____

Occupation: _____

Residence: _____

Date of Registration: NOVEMBER. 12 - 1962

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: Patricia L. Risinger

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

Patricia L. Risinger

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901.

NAM PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

HỘ-TỊCH

TOÀ HÀNH-CHÁNH QUẬN 5

8/6

Số hiệu: ~~11753-A~~

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm ~~sáu mươi hai~~ (1962)

CƯỚC-PHÍ:

MIỄN CƯỚC PHÍ
ĐỂ NẠP HỒ-SƠ QUẢN-ĐÔI

Tên, họ đứa nhỏ.	Lâm-thị-Yên-Chi
Phái	nữ
Ngày sanh.	sáu tháng mười một năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai, hồi 11 giờ 55
Nơi sanh.	370, đại lộ Trần Hưng Đạo
Tên, họ người Cha	Lâm-quang-Thường
Tuổi	hai mươi hai
Nghề-nghiệp.	quản nhân
Nơi cư-ngụ	1089 bis, đại lộ Trần Hưng Đạo
Tên, họ người mẹ.	Trương-thị-Quê
Tuổi	ba mươi lăm
Nghề-nghiệp.	thư ký
Nơi cư-ngụ.	1089 bis, đại lộ Trần Hưng Đạo
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 12 tháng 11 năm 1962

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH:

Saigon, ngày 25 tháng 3 năm 1963

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN NĂM, 3



Lâm Thị Yên Chi



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number:

Years:

Name of Child: LAM QUANG THUAN
Sex: Male
Date of Birth: March 17 1965
Father's Name: LAM QUANG THUAN
Age: 25
Occupation: Soldier
Residence: 1089 Bis TRAN HUU LAC AVENUE
Mother's Name: TRUONG THI QUE
Age: 38
Occupation: Secretary
Residence: 1089 Bis TRAN HUU LAC AVENUE
Declarant's Name: _____
Age: _____
Occupation: _____
Residence: _____
Date of Registration: March 30 1965

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: MAR 2-1989 Signature: Thuan

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 2 day of March 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Thai Nguyen
THAI NGUYEN
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901.

THÀNH SAIGON

TÒA HÀNH CHÁNH QUẬN 5

Số hiệu: 2800 A

HỌ - TỊCH

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

7/5

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm

MIỄN CƯỚC PHÍ
ĐỂ NẠP HỒ SƠ QUÂN-ĐỘI

Tên, họ đứa nhỏ.	Lâm quang Tuấn
Phối	Nam
Ngày sanh.	Mười bảy tháng ba năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm hồi 5 giờ
Nơi sanh.	286. Bón Hẻm
Tên, họ người Cha	Lâm quang Thường
Tuổi	Hai mươi lăm
Nghề-nghiệp.	Sĩ quan
Nơi cư-ngụ	1089.B. Đại Lộ Trần Hưng Đạo
Tên, họ người mẹ.	Trương thị Quế
Tuổi	Ba mươi tám
Nghề-nghiệp.	Thợ kỹ
Nơi cư-ngụ.	1089.B. Đại Lộ Trần Hưng Đạo
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 20 tháng 7 năm 1965

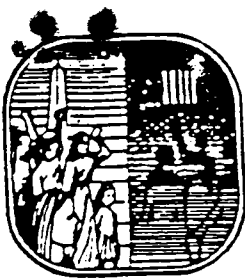


TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÍNH

Saigon, ngày 20 tháng 7 năm 1965

QUẬN - HƯƠNG QUẬN NĂM

Cao Văn Tích



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 038182
VEWL.# 015372
I-171 : ☒ Yes, ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÂM QUANG THƯỜNG
Last Middle First
- Current Address 1089-B TRẦN HƯNG ĐẠO, P. 17, Q. 5, HỒ CHÍ MINH CITY, VIETNAM
- Date of Birth July 05, 1940 Place of Birth Châu Đức, South Vietnam
- Previous Occupation (before 1975) MAJOR, CO COMMANDER at AIRBORNE Division
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From June 15, 1975 To January 6, 1982
3. SPONSOR'S NAME: LÂM QUANG TUẤN
Name
- SILVER SPRING, MD 20905
Address & Telephone Tel
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.
- | <u>Name, Address & Telephone</u> | <u>Relationship</u> |
|---------------------------------------|---------------------|
| <u>LÂM QUANG TUẤN (address above)</u> | <u>Don</u> |
| <u> </u> | <u> </u> |
| <u> </u> | <u> </u> |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Sept. 20, 1989



5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

May 19, 1983

To Whom It May Concern:

LAM QUANG THUONG	born 05 July	1940	(IV 038182)
TRUONG THI QUE	born 27 August	1927	"
LAM THI QUE CHI	born 18 April	1961	"
LAM THI YEN CHI	born 06 November	1962	"

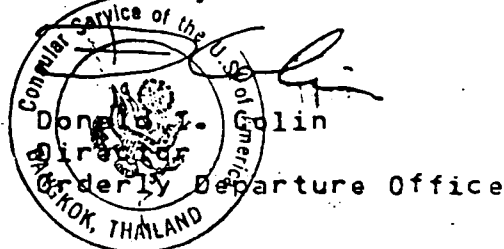
Address in Vietnam: 1089 B. TRAN HUNG DAO, P.17, Q.5,
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

VEWL#:015372

Su Quan Hoa Ky cho phép nhưng nguoi co ten tren day di Bangkok, Thai-lan, de nop don tai Su Quan My de sang Hoa Ky, voi dieu kien ho duoc kham suc khoe tai Viet Nam, va duoc phong van qua dai dien Cao Uy Lien Hiep Quoc Dac Trach Ty Nan (UNHCR). Chung toi yeu cau gioi tham quyen cap cho ho Giay Xuat Canh cung nhung giay to can thiet de roi Viet Nam./ The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam, and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Nhung nguoi ke tren da duoc UNHCR de nghi toi tham quyen Viet Nam theo Danh Sach Chieu Khan Nhap Canh Hoa Ky./ The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.

Sincerely,



ODP-I
10/81

BỘ NỘI-VỤ
TRẠI VINH-QUANG

Số: 57/GET.

(44)

1

CHÍNH-QUYỀN XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
Độc-Lập Tự-Do Hạnh-Phúc

Mẫu số 001-QLTG, b
hành theo công văn s
2565, ngày 21 tháng 1
năm 1972.

0 : 0 : 1 : 6 : 7 : 8 : 0 : 7 : 6 : 8 : 2 :

S H S L D

TRẠI VINH-QUANG

Theo thông tư số 966-BGA/TT, ngày 31-05-1961, của Bộ Công-An.

Thi-hành án văn quyết định tha số : 143, ngày 06 tháng 01 năm 1982, của Bộ Nội-Vụ.

Nay cấp giấy tha cho Anh, chỉ có tên sau đây :

Họ, tên khai-sinh : LÂM-QUANG-THƯỜNG.

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh :

Sinh ngày 05 tháng 07 năm 1940.

Nơi sinh : Bình-Mỹ Châu-Thành - Châu-Độc.

Nơi đăng-ký nhân-khẩu thường trú trước khi bị bắt. 1069-B, Trần-Hưng-Dạo, Quận 5, Thành Phố-HỒ CHÍ MINH.

Cán-tại : Cấp-bậc : Thiếu-Tá : Đại-Đội Trưởng Tổng Hành-Đình Sư-Đoàn Đà.

Bị bắt ngày : T/D : 15/6/75 - Ấn phạt : TTQT.

Theo Quyết-Định, ấn văn số Ngày 15 tháng 10 năm 1978 của Bộ Nội-Vụ.

Đã bị tăng án lần, cộng thành Năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành Năm tháng

Nay về cư-trú tại : 1069-B, Trần-Hưng-Dạo - Quận 5. TP. HỒ CHÍ MINH.

NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH CẢI TẠO :

Tư-Tưởng : Luôn-cố gắng được tập lỗi gây ra yên tâm tin tưởng vào đường lối của Đảng và Chính-Phủ.

Lao-Động : Chăm-bổ ngày công và mức khoán của trại.

Học-tập : Tham-gia đều.

Nội-quy : Chưa có sai phạm gì đáng.

Nâng-nhân xếp loại cải tạo khá.

Lên tay ngón trái phải Họ, tên, chữ ký.

Chữ : LÂM-QUANG-THƯỜNG. Người cấp giấy

Danh-bản số : 9378.

Lập tại : Quân-Pháp.

(Đã lên tay)

(Đã ký tên).

LÂM-QUANG-THƯỜNG.

/)/ ngày 02 tháng 03 năm 1982.

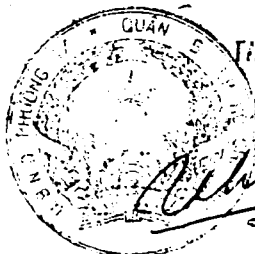
GIÁM-THỊ.

(Ký tên và đóng dấu)

Thượng-ý : HOÀNG - BẠC.

SAO Y BẢN CHÍNH

Khi sử dụng, cần so lại bản gốc



Ngày 15/3/82

TH. UOAN PHUONG
PHÓ CHỦ-TỊCH

- SAO Y BẢN CHÍNH -

No. 57/GRT

0 0 1 6 7 8 0 7 6 8 2
SHSLD

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice # 966-BCA/TT dated 05 31, 1961
of the Security Department.
Execution of release # 143 on January 6, 1982 of the
Ministry of Interior.

Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

-Name at birth : LAM QUANG THUONG
-Date of birth : July 5, 1940
Place of birth : Binh My , Chau Thanh, Chau Doc
Census residing address before imprison :
108/9b Tran Hung Dao, District 5, Ho Chi Minh City
Crime Committed : Major , CO Commander at Airborne Division
Headquarters.

Captured on : June 15, 1975

Verdict Re-education of Thought.

Reference to decision , notice # , dated October 15, 1978
of the Ministry of Interior.

Verdict being increased _____ times, total of _____ year _____ month
Verdict being decreased _____ times, total of _____ year _____ month

Presently returning to reside at : 108/9B Tran Hung Dao
District 5, Ho Chi Minh City.

Observations of re-education records:

Thought : Affirm the create of atrocities. Believe in
re-education policy of Party and Government.

Labor : A day of task force guaranted afficiency and
production satisfactory.

Re-education : Regularly attended class.

Internal Regulations : Not to commit any crime on purpose.

Yearly , good classification.

Right Index Finger print
of Lam Quang Thuong
Roster # 9378
Direction of Military Justice

Full name of Bearer
Signature

March 2, 1982
Superintendent
(Signed & Sealed)
Hoang Bao

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 04 DAY
OF NOV 1983

LY VAN NGUYEN
NOTARY PUBLIC

Translated by;

LONG DUC HOANG

Takoma Park, md 20912

My Commission Expires NOV 1986

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-Pháp

BỘ TƯ-Pháp NAM-Phân

TOÀ HÒA-Giải Sòng-Duyệt

Trích-lục văn-kiện thố-vi hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lục-Sự
Toà Hò-Giải Sòng-Duyệt Châu-Đức

Một bản chánh giấy thố-vi khải-sanh
do Lâm-Chơn-Thường xin cấp đã được
C. ng. Sòng-Duyệt Chánh-Án Toà HÒA-Giải Sòng-Duyệt
Châu-Đức với tư cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 30/8/1954

và đã trước-bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-dinh
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hinh-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết
chắc rằng :

Lâm-Chơn-Thường, sinh ngày 5 tháng 7 di năm
1940, tại làng Bình-Mỹ, tỉnh Châu-Đức, con của Lâm-Chơn-
Sơn và Nguyễn-Thị-Thôn.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Châu-Đức, ngày 29 tháng 12 năm 1967
CHÁNH LỤC-SỰ.



[Handwritten signature]

NGUYỄN...
Chánh-Lục-Sự

Do báo Gia-Thủ số 123/A/Q5 do ngày 22-4-1960
của Ông Quận Trưởng Quận Nam Đức-Thành Sài-Gòn, thfi Ông
Lâm-Chơn-Thường, sinh ngày 5-7-1940, tại Bình-Mỹ (Châu-Đức)
(Nam-Phân) từ chúng-thy thố-vi khai-sanh số 784 ngày
30-8-1954. Đã kết-hôn với Cô: Trương-Thị-Quê, tại Quận Nam
Đức-Thành Sài-Gòn (Nam-Phân) ngày 21-4-1960.

Sài-Gòn, ngày 22-4-1960
T. H. N. Quận-Trưởng Sài-Gòn
Quận-Trưởng Quận Nam
(Ấn ký)

QUỐC - Y : LÂM-VAN-THUA
Long-Xuyên, ngày 30-5-60.
Chánh Lục-Sự
(Ấn ký)

ĐÔI-QUANG-NAM

Lệ phí: 5000

(1) Lập lại số, ngày tháng
và năm trên đây mỗi
khi xiu trích-lục.

Hay soát:Đặt:

[Handwritten signature]

Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number: 784/CT

Years: 1954

Name of child: LAM QUANG THUONG ✓

Sex: MALE

Date of Birth: JULY - 05 - 1940 ✓

Father's Name: LAM CHON SAM ✓

Age: /

Occupation:

Residence:

Mother's Name: NGUYEN THI THAU ✓

Age:

Occupation:

Residence:

Declarant's Name:

Age:

Occupation:

Residence:

Date of Registration: DEC - 29 - 1967 ✓

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89

Signature: *Patricia L. Risinger*

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901.



Montgomery County Government

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

No. 130

Book

Volume

Year 1960

Name of Husband: LAM QUANG THUONG -

Occupation: ARVN OFFICER -

Born on: JULY - 05 - 1940 -

Residing: THU DUC, 5th BATTALION, BRIGADE AIRBORNE -

His Father's Name: LAM CHON SAM -

His Mother's Name: NGUYEN THI THAU (deceased) -

Name of Wife: TRUONG THI QUE -

Occupation: SECRETARY OF MEDIC CORPS -

Born on: AUGUST - 27 - 1927 -

Residing: SAIGON, 1089 TRAN HUNG DAI,
5th PRECINCT -

Her Father's Name: TRUONG KHAC THANH -

Her Mother's Name: TRAN THI QUH (deceased)

Date of Marriage: APRIL - 21 - 1960 -

Place of Marriage: SAIGON

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: inh Tuan

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February, 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Patricia L Risinger

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SÀI-GÒN

QUẬN Năm

Số hiệu 130

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Cước-phí : 10\$

Tên họ người chồng LÂM QUANG THƯỜNG
nghề nghiệp Sĩ-quan Quân-Đội Việt-Nam Cộng-Hòa
sinh ngày năm tháng bảy năm một ngàn chín trăm
bốn mươi tại Bình-Mỹ - Châu-Độc (Nam-Phân)
cư-sở tại Thủ-Đức, Tiểu-Đoàn 5 Lữ-đoàn Nhảy Dù
tam trú tại ---

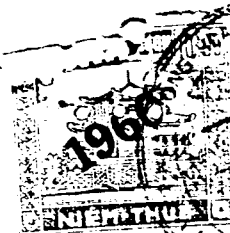
Tên họ cha chồng Lâm Chơn Sâm (sống)
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Nguyễn thị Thâu (chết)
(sống chết phải nói)
Tên họ người vợ TRƯƠNG THỊ QUẾ
nghề nghiệp Thư-ký Nha Quân-Y
sinh ngày hai mươi tháng tám năm một ngàn chín trăm
hai mươi bảy tại Phước-Tân-Hung - Long-An (Nam-Phân)
cư-sở tại Saigon, 1089-bis Trần hưng Đạo - Quận Năm
tam trú tại ---

Tên họ cha vợ Trương Khắc Thạnh (sống)
(sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Trần thị Quế (chết)
(sống chết phải nói)
Ngày cưới hai mươi một tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu
mươi.-
Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế /
ngày / tháng / năm /
tại /

Trích y bản chính,

Saigon, ngày 22 tháng 4 năm 1960

Viên chức hộ tịch, B





Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number: 163

Years: 1927

Name of Child: TRUONG THI QUE

Sex: FEMALE

Date of Birth: AUGUST - 27 - 1927

Father's Name: TRUONG KHAC THANH

Age: _____

Occupation: COURT CLERK

Residence: _____

Mother's Name: TRAN THI QUA

Age: _____

Occupation: HOUSEWIFE

Residence: PHUOC TAN HUNG

Declarant's Name: _____

Age: _____

Occupation: _____

Residence: _____

Date of Registration: APR - 10th - 1972

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: Sub Tuan

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Patricia L. Risinger

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901,

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM PHẦN)

(Sud Viet-Nam)

NĂM 1927

(Année)

SỐ HIỆU 163

(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Trg-thị-hiế
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Con gái
Sanh ngày nào (Date de naissance)	27/6/1927
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Nhà bảo sanh Vĩnh-Phước
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Trg-thước-Thanh
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Ý lực quận Vĩnh-phước
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phước-tân-hưng
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trần-thị-đá
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Không-làm nghề gì
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phước-tân-hưng
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Tòa
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp - pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án Sở tại
(Greffier en chef dudit tribunal)

ngày 19

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bản chánh
(Pour extrait conforme)

05/50

Long, ngày 26/6/1927

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền : 150

(Cout)

Biên-lai số 337

(Quittance No)

(Xem trang sau)...



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number: 531

Years: 1961

Name of Child: LAM THI QUE CHI

Sex: FEMALE

Date of Birth: APRIL - 18 - 1961

Father's Name: LAM QUANG THUONG

Age: 21

Occupation: SOLDIER

Residence: 1089 BIS TRAN HUNG DAO, SAIGON

Mother's Name: TRUONG THI QUE

Age: 34

Occupation: SECRETARY

Residence: 1089 BIS TRAN HUNG DAO, SAIGON

Declarant's Name: LAM QUANG THUONG

Age: 21

Occupation: SOLDIER

Residence: 1089 BIS TRAN HUNG DAO, SAIGON

Date of Registration: APRIL - 20 - 1961

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: h h Tuan

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February 1961, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Patricia L Risinger

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

KHAI SANH

Số hiệu: 371

Tên, họ Kn nhĩ:	Lân-thị-quế-chi
Phái:	Nữ
Sinh: (Ngày, tháng, năm)	18 tháng 4 năm 1961
Tại:	hnh-thông-xã
Cha: (Tên, họ)	Lân-quang-thường
Tuổi:	21 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	1089 hĩa Trạc-huân - hĩa Saigon
Mẹ: (Tên, họ)	Trần-thị-thị
Tuổi:	34 tuổi
Nghề-nghiệp:	Thợ l.
Cư-trú tại:	1089 hĩa Trạc-huân - hĩa Saigon
Vợ:	Chánh
Người khai: (Tên, họ)	Lân-quang-thường
Tuổi:	21 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	1089 hĩa Trạc-huân - hĩa Saigon
Ngày khai:	20 tháng 4 năm 1961
Người chứng thứ nhứt: (Tên, họ)	Lê-văn-tư
Tuổi:	31 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Saigon
Người chứng thứ nhĩ: (Tên, họ)	Lân-quang-thường
Tuổi:	24 tuổi
Nghề-nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Saigon

Xã ngầu 14-5-1961
Hội-Viên-Hồ-Tịch



ủy bộ 1961
Hội-Viên-Hồ-Tịch

Làm tại Hnh-thông-xã, ngày 20 tháng 4 năm 1961

TRINH-VÂN-TÚC
thực chủ ký
Hội-Đông-Xã
áp, ngày 16 tháng 5 năm 1961

Người khai, Lân-quang-thường Phan-văn-thành
Hộ-lai, Lê-văn-tư
Nhận-chứng, Lân-quang-thường



NGUYỄN-VĂN-Đ

ĐÔ-THÀNH SAIGON

HỘ-TỊCH

TOÀ HÀNH-CHÁNH QUẬN 5

8/6

Số hiệu: 11753-A

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai (1962)

CUỐC-PHÍ:

MIỄN CUỐC PHÍ
ĐỂ NẠP HỒ-SƠ QUẢN-ĐỒ

Tên, họ đứa nhỏ.	Lâm-thị-Yên-Chi
Phái	nữ
Ngày sanh.	sáu tháng mười một năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai, hồi 11 giờ 55
Nơi sanh.	870, đại lộ Trần Hưng Đạo
Tên, họ người Cha	Lâm-quang-Thường
Tuổi	hai mươi hai
Nghề-nghiệp.	quân nhân
Nơi cư-ngụ	1089 bis, đại lộ Trần Hưng Đạo
Tên, họ người mẹ.	Trương-thị-Quê
Tuổi	ba mươi lăm
Nghề-nghiệp.	thư ký
Nơi cư-ngụ	1089 bis, đại lộ Trần Hưng Đạo
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 12 tháng 11 năm 1962

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày 25 tháng 1 năm 1963
QUẬN-TRƯỞNG QUẬN NĂM, 3

Trần Hoàng



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number: 11759-A

Years: 1962

Name of Child: LAM THI° YEN CHI° -

Sex: FEMALE -

Date of Birth: NOVEMBER, 06, 1962 -

Father's Name: LAM QUANG THUONG -

Age: 22 -

Occupation: SOLDIER -

Residence: 1089 BIS, TRAN HUNG DAO -

Mother's Name: TRUONG THI° QUE -

Age: 35 -

Occupation: SECRETARY -

Residence: 1089 BIS, TRAN HUNG DAO -

Declarant's Name: _____

Age: _____

Occupation: _____

Residence: _____

Date of Registration: NOVEMBER. 12 - 1962

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: FEB - 28 - 89 Signature: Patricia L. Risinger

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28th day of February 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

PATRICIA L. RISINGER
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

Patricia L. Risinger

TESS Community Center

Silver Spring, Maryland 20901.

ĐO THÀNH SAIGON

TÒA HÀNH CHÁNH QUẬN 5

Số hiệu: 2800 A

HỌ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

7/5

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm

MIỄN VOUCHER CƯỚC PHÍ
ĐỂ NẠP HỒ-SƠ QUÂN-ĐỘI

Tên, họ đứa nhỏ.	Lâm quang Tuấn
Phái	Nam
Ngày sanh.	Mười bảy tháng ba năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm hồi 5 giờ
Nơi sanh.	286, Bón Hẻm Tũ
Tên, họ người Cha	Lâm quang Thường
Tuổi	Hai mươi lăm
Nghề-nghiệp	Sĩ quan
Nơi cư-ngụ	1089.B. Đại Lộ Trần Hưng Đạo
Tên, họ người mẹ.	Trương thị Quế
Tuổi	Ba mươi tám
Nghề-nghiệp	Thợ kỹ
Nơi cư-ngụ.	1089.B. tại Đại Lộ Trần Hưng Đạo
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

lập tại Saigon, ngày 20 tháng 5 năm 1965



TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH

Saigon, ngày 20 tháng 5 năm 1965

QUẬN 5 QUẬN 5 NĂM 1965

CAO-VĂN-TỊCH



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Number:
Years:

Name of Child: LAM QUAN THANH
Sex: Male
Date of Birth: March 17 1965
Father's Name: LAM QUAN THANH
Age: 25
Occupation: Soldier
Residence: 1089 Bis TRAN HUNG DAI AVENUE
Mother's Name: TRUONG THI QUOC
Age: 38
Occupation: Secretary
Residence: 1089 Bis TRAN HUNG DAI AVENUE
Declarant's Name: _____
Age: _____
Occupation: _____
Residence: _____
Date of Registration: March 30 1965

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: MAR 2-1989 Signature: Thai Nguyen

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 2 day of March 1989, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Thai Nguyen

THAI NGUYEN
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires July 1, 1990

Mrs Lam Quang Due

Silver Spring, Md 20901



MD 208

10

1980

MISS KIM CHIA HUY

W et

FALLS CHURCH, VA 22044

2

COMPUTERIZED

91 16

404